

Số: 48/2023/QĐST-HNGĐ

Quảng Hòa, ngày 16 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 70/2023/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: **Nông Thị T** - Sinh năm 2001;

- Bị đơn: **Hoàng Văn M** - Sinh năm 1992;

Cùng địa chỉ: Xóm Đ T, xã P S, huyện Q H, C B.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Nông Thị T** và anh **Hoàng Văn M**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Nông Thị T** và anh **Hoàng Văn M** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên xác nhận có 01 con chung, họ tên **Hoàng Thị Kim Ngân**, sinh ngày 18/02/2019. Chị **Nông Thị T** và anh **Hoàng Văn M** cùng thỏa

thuận anh M là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và tự nguyện không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi xét thấy cần thiết, các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức và phương thức cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nông Thị T và anh Hoàng Văn M mỗi người chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, chị T tự nguyện nộp thay phần anh M. Tổng cộng chị T nộp án phí số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng theo biên lai số 0004797 ngày 19/7/2023. Chị Nông Thị T được hoàn lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án, VKS tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS;
- UBND xã P S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Mến